

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31 /2021/HS – PT

Ngày: 13 – 7 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Ông Đinh Xuân Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh BN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh BN xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLPT - HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Thị T do có kháng cáo của bị cáo T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2021/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh BN.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Phạm Thị T, sinh năm 1964; nơi ĐKHKTT: Khu phố Đa H, phường Châu K, thị xã TS, tỉnh BN; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 03/10; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn N, sinh năm 1937 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1940; chồng là Trần Văn Ng, sinh năm 1964 (đã chết); có 04 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thế Ch – Phó chủ tịch UBND phường Châu K; ông Nguyễn Thế T – Cán bộ địa chính phường Châu K; ông Ngô Quốc Ch – Cán bộ Tư pháp phường Châu K do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo kết luận thanh tra số: 165/KL-UBND ngày 17/3/2020 của UBND thị xã TS về công tác quản lý và sử dụng đất đai tại phường Châu K, trên địa bàn

toàn phường Châu K có 284 trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, tổng diện tích vi phạm: 62.909,0m². Trong số đó tại khu vực Ao Nhãn, khu phố Đa Hội: có 121 trường hợp, diện tích vi phạm là 33.865m²; các hộ vi phạm đã xây, dựng hàng rào, nhà xưởng, nhà cấp 4, nhà cao tầng kiên cố; Khu đất này đã được UBND tỉnh BN cho phép khảo sát địa điểm lập quy hoạch dự án đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp vừa và nhỏ tại Khu phố Đa H, phường Châu K tại văn bản số: 1616/UBND-XDCB ngày 28/10/2008 của UBND tỉnh BN. Ngày 07/7/2020 Chủ tịch UBND thị xã TS ra Quyết định số: 516/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo xử lý vi phạm pháp luật đất đai tại phường Châu K.

Ngày 04/8/2020, Chủ tịch UBND phường Châu K ra Quyết định số: 238/QĐ-UBND và Kế hoạch số: 01/KH-QLĐĐ về việc thành lập Tổ công tác giải quyết xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai, xây dựng nhà ở trên địa bàn phường Châu K, thị xã TS, tỉnh BN kèm theo là danh sách các đồng chí trong tổ công tác gồm có: Đồng chí Nguyễn Thế C – Phó chủ tịch, đồng chí Nguyễn Thế Toàn - Cán bộ địa chính, đồng chí Ngô Quốc Chiến – Cán bộ tư pháp, đồng chí Trần Đức Cường - Phó chỉ huy quân sự phường, đồng chí Ngô Liêm Khiết - Cán bộ văn hóa phường, đồng chí Dương Thượng Hà – Phó trưởng công an phường Châu K, các đồng chí Nguyễn Văn Sỹ, Ngô Văn Quyết, Nguyễn Quốc Hưng, Ngô Văn Thanh, Vũ Văn Thắng, Nguyễn Văn Trường là cán bộ công an phường, đồng chí Dương Vĩnh Phúc – Trưởng ban BVDP, đồng chí Nguyễn Công Huân – Phó ban BVDP, các đồng chí Nguyễn Trần Lợi, Ngô Văn Tiến, Đỗ Văn Hình, Ngô Văn Chữ, Đặng Xuân Trường là cán bộ bảo vệ dân phố phường Châu K.

Khoảng 17h00' ngày 12/8/2020, Tổ công tác giải quyết, xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai, xây dựng nhà ở phường Châu K do đồng chí Nguyễn Thế C làm tổ trưởng, cùng với các đồng chí Nguyễn Thế Toàn, Ngô Quốc Chiến, Trần Đức Cường, Ngô Liêm Khiết và Nguyễn Văn Sỹ tuần tra trên địa bàn khu phố Đa Hội phát hiện tại thửa ruộng thuộc khu Ao Nhãn, Khu phố Đa H, phường Châu K của nhà Phạm Thị T có vi phạm trong việc tự ý xây trên đất nông nghiệp, vi phạm khoản 4 Điều 9 Nghị định số 91 ngày 19/11/2019 của Chính Phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Sau đó, đồng chí Chinh thông báo lỗi vi phạm và giải thích quy định về Luật đất đai thì bị cáo T không chấp hành, có hành vi nói to các câu như: “Tôi không xây, tôi lập cái lán, đây cái này nhà tôi, tôi làm bao năm rồi” để người dân vào khu vực hiện trường vi phạm hành chính. Sau đó, đồng chí Chinh nhận thấy tình hình phức tạp nên đã gọi điện báo cáo đồng chí Trần Thị Nghĩa – quyền Chủ tịch UBND phường Châu K, thị xã TS để tăng cường lực lượng để đảm bảo an toàn, kiểm đếm tang vật vi phạm hành chính và cương quyết lập biên bản vi phạm hành chính để ngăn chặn tiếp tục vi phạm, lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính. Sau

khi nghe báo cáo, đồng chí Nghĩa đã chỉ đạo tăng cường lực lượng cho tổ công tác xuống hiện trường vi phạm hành chính tại nhà Phạm Thị T gồm có đồng chí Dương Thượng Hà, các đồng chí Ngô Văn Quyết, Nguyễn Quốc Hưng, Ngô Văn Thanh, Vũ Văn Thắng, Nguyễn Văn Trường, Dương Vĩnh Phúc, Nguyễn Công Huân, Nguyễn Trần Lợi, Ngô Văn Tiến, Đỗ Văn Hình, Ngô Văn Chữ, Đặng Xuân Trường. Sau khi các đồng chí được tăng cường xuống hiện trường vi phạm hành chính, đồng chí Chinh tiếp tục giải thích cho Phạm Thị T về hành vi vi phạm của mình, yêu cầu Thảo chấp hành, mời người không liên quan ra khỏi hiện trường vi phạm hành chính để lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và kiểm đếm tang vật thì Thảo không chấp hành mà đi ra khu vực cổng vào khu ruộng nhà Thảo, Thảo có hành vi chống đối, nói to kích động người dân xung quanh vào xem để cản trở lực lượng chức năng làm nhiệm vụ. Thảo nói to: “ Không phải mời ra, các bà con vào đây, không phải ra các đồng chí không được quyền”, “ các đồng chí uy hiếp tôi ý gì”, “ các bà con vào trong này”, “ các đồng chí không được quyền đuổi nhân dân ra để uy hiếp mẹ con tôi ý gì”... Lúc này, nhận thấy Phạm Thị T có hành vi chống đối lực lượng chức năng, đồng chí Hà đã giải thích và yêu cầu Phạm Thị T không có lời nói, hành vi ngăn cản, chống đối người thi hành công vụ nếu không sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật. Sau đó, để có căn cứ xử lý vi phạm, đồng chí Chinh chỉ đạo đồng chí Toàn cán bộ địa chính lập biên bản vi phạm hành chính, đồng chí Ngô Quốc Chiến cán bộ tư pháp phối hợp với lực lượng bảo vệ dân phố kiểm đếm những thanh sắt, vì kèo là tang vật vi phạm hành chính. Lúc này, Thảo tiếp tục có hành vi chống đối và lời lẽ xúc phạm không cho lực lượng chức năng thi hành công vụ, Thảo đi ra khu vực cổng nơi người dân xem nói to những câu như: “ Bây giờ tôi biết là đất nông nghiệp, nhưng mà xung quanh tôi thấy người ta vẫn xây nhà, tôi làm để che mưa che nắng, con lợn, con gà, bây giờ các đồng chí uy hiếp tôi đúng không”, “Hay là đồng chí muốn hăm hiếp tôi đấy hả?”, “ Làng nước ơi, nó hăm hiếp tôi, hàng xóm ơi, nó uy hiếp hăm hiếp tôi, nó đuổi nhân dân à”. Khi đồng chí Chiến cùng các đồng chí bảo vệ dân phố tiến hành kiểm đếm những thanh sắt, vì kèo là tang vật vi phạm thì do lúc này Phạm Thị T xót của, sợ lực lượng chức năng sẽ thu giữ những tài sản thanh sắt, vì kèo của mình nên Phạm Thị T đã chạy ra khu vực để những vì kèo, thanh sắt để cản trở việc kiểm đếm của lực lượng chức năng. Khi lực lượng chức năng yêu cầu Thảo ra khỏi khu vực để những thanh sắt thì Thảo tự cởi áo ngoài của mình với mục đích để lực lượng chức năng không tiếp tục kiểm đếm tang vật đồng thời Thảo có những lời nói nhằm cản trở lực lượng chức năng thi hành công vụ như: “ Không lấy được gì của tao sắt, đũa nào vào đây giời ơi, tôi không làm gì sắt, hăm hiếp tôi đây này”... Sau đó, Thảo tự mình mặc lại áo vào người và tiếp tục đứng lên những thanh sắt vì kèo để cản trở việc kiểm đếm của tổ công tác. Tổ

công tác tiếp tục tuyên truyền giải thích, yêu cầu Phạm Thị T ra khỏi khu vực các thanh sắt để tổ công tác kiểm đếm tang vật vi phạm nhưng Thảo không chấp hành. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, do bị Thảo cản trở tổ công tác không thể tiến hành làm việc, đưa tang vật vi phạm hành chính, tổ công tác đã báo cáo đồng chí Nghĩa và báo cáo lên Công an thị xã TS về hành vi chống người thi hành công vụ của Phạm Thị T như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, bản án số: 87/2021/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh BN đã xét xử và tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Phạm Thị T 08 tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/3/2021, bị cáo Phạm Thị T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên hình phạt 08 tháng tù là nặng. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng bị cáo đã mất, bố mẹ già, bị cáo đang phải nuôi 01 con bị bệnh thần kinh. Do vậy, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Bị cáo T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Thảo, giữ nguyên hình phạt tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo T không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, chỉ đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người liên quan; biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ 17h00’ đến 18h15’ ngày 12/8/2020, tại thửa đất số 231(1), tờ bản đồ số 08, diện tích 386m², mục đích sử dụng đất: Lúa, trên sổ mục kê trang số 10, quyển số 04, thuộc khu Ao Nhãn, Khu phố Đa H, phường Châu K, thị xã TS, tỉnh BN do Phạm Thị T đang quản lý, sử dụng. Tổ công tác kiểm tra vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai UBND phường Châu K do đồng chí Nguyễn Thế C – Phó chủ tịch UBND phường làm tổ trưởng, đã tiến hành kiểm tra phát hiện vi phạm hành

chính của Phạm Thị T là xây dựng lán, xưởng trái phép trên đất nông nghiệp, đã vi phạm khoản 4 Điều 9 Nghị định số 91 ngày 19/11/2019 của Chính Phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Trong quá trình tổ công tác làm nhiệm vụ lập biên bản vi phạm hành chính, kiểm đếm tang vật vi phạm hành chính để có căn cứ lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính, Phạm Thị T đã có hành vi cản trở người thi hành công vụ như nói to, hô hào để người dân vào hiện trường vi phạm hành chính xem, cởi áo ngoài Thảo đang mặc, miệng thì hô hoán, đứng lên những thanh sắt, vì kèo không cho những người trong tổ công tác lập biên bản vi phạm hành chính, kiểm đếm tang vật vi phạm hành chính, do vậy tổ công tác đã lập được biên bản hành chính nhưng không kiểm đếm và thu giữ được tang vật vi phạm để xử lý vi phạm hành chính theo quy định. Do vậy, Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Thị T, HĐXX nhận thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; có nơi cư trú rõ ràng. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên hình phạt 08 tháng tù đối với Thảo là có phần quá nghiêm khắc. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Căn cứ nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo thì bị cáo Phạm Thị T thuộc trường hợp có thể cho hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN cũng đề nghị HĐXX giữ nguyên mức hình phạt tù như án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo T được hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện tháo dỡ công trình vi phạm trên đất, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần giữ nguyên hình phạt tù như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo Phạm Thị T được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị T, sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX phúc thẩm không xem xét.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phạm Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị T, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

Phạm Thị T 08 (tám) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (13/7/2021).

Giao bị cáo Phạm Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Châu K, thị xã TS, tỉnh BN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Phạm Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BN;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh BN;
- CQĐT; VKS; TAND thị xã TS;
- Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);
- UBND phường Châu K, TX.TS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa